

CHINH PHỤC ĐỈNH THÁNG 8!

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

TTCK thế giới

Thị trường chứng khoán toàn cầu vừa có tuần tăng mạnh nhất trong 7 tuần gần đây nhưng vẫn khép lại tháng 8 với mức điều chỉnh ở nhiều thị trường lớn. Phủ bóng lên tâm trí nhà đầu tư trong phần lớn thời gian ở tháng 8 vừa qua là nỗi lo về lãi suất “cao hơn, lâu hơn” từ Fed, xu hướng tăng của lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ, bên cạnh đó là bức tranh âm ảm về nền kinh tế Trung Quốc. Công cụ FedWatch của CME Group cho thấy nhà đầu tư dự báo xác suất 93% Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ giữ lãi suất ở mức hiện tại vào cuộc họp chính sách tháng 9.

TTCK trong nước

Thị trường chứng khoán trong nước khép lại tháng 8 bằng tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 1, đây cũng là tuần tăng thứ 2 liên tiếp của chỉ số Vn-Index, đồng thời lấy lại ngưỡng tâm lý 1.200 điểm sau 2 tuần để mất và đang có nhiều cơ hội để vượt đỉnh tháng 8 (1.243 – 1.246 điểm). Thanh khoản toàn thị trường đạt trên ngưỡng tỷ USD trong tháng 8 vừa qua là nhân tố giúp thị trường nhanh chóng hồi phục sau tuần giảm mạnh 54 điểm (-4,4%).

Cho tuần tới: Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index đã có 4 tháng tăng liên tiếp và có nhiều cơ hội để hướng đến chuỗi tăng 5 tháng liền ở cuối năm 2020 và 2 nhịp tăng trong năm 2021. Tuần tới, nhiều khả năng thị trường sẽ có nhịp rung lắc nhẹ ở khu vực 1.228 – 1.232 điểm trước khi gặp thử thách chính ở vùng đỉnh cũ. Nhiều khả năng thị trường sẽ tiếp tục có tuần tăng trên diện rộng, nhóm cổ phiếu chứng khoán, ngân hàng, thép, đầu tư công, ... sẽ là các nhóm dẫn dắt giúp thị trường vượt qua các nhịp chốt lời hoặc rung lắc ở các vùng cản kỹ thuật. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng chú ý đến nhóm cổ phiếu có liên quan đến xuất khẩu như: cảng biển, thủy sản, dệt may, hóa chất, ...

Cơ hội đầu tư ngắn hạn

Chúng tôi khuyến nghị một số cổ phiếu nổi bật trong danh mục Power Trend như: VND, VIX, HPG, STB, SHB, GEX, VCG, PDR, HSG, ACB, MBB, ...

Cơ hội đầu tư dài hạn

Chiến lược đầu tư – Lợi thế cạnh tranh

Chiến lược đầu tư – Hang tránh bão

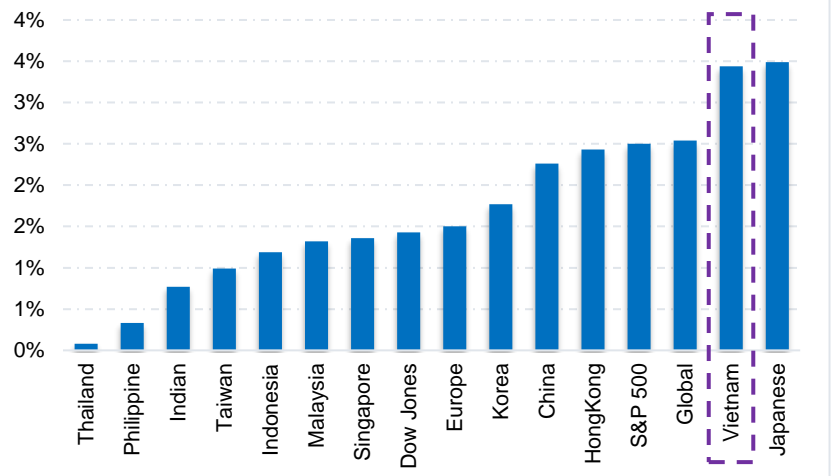
Chiến lược đầu tư – BIS (Tài chính)

Chiến lược đầu tư – BSS (Ngân hàng, chứng khoán, thép)

HIỆU SUẤT SINH LỜI

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	687.26	2.54%	-0.25%	13.53%	13.23%
Dow Jones	34,837.71	1.43%	-0.65%	5.10%	11.24%
S&P 500	4,515.77	2.50%	0.84%	17.61%	15.07%
Europe	458.14	1.50%	-0.25%	7.83%	10.14%
Japanese	32,727.50	3.49%	1.66%	25.42%	18.36%
Korea	2,563.71	1.77%	-1.50%	14.64%	6.40%
China	3,133.25	2.26%	-4.71%	1.42%	-1.67%
HongKong	18,393.00	2.43%	-5.87%	-7.02%	-5.44%
Taiwan	16,644.94	0.99%	-1.18%	17.73%	13.44%
Indian	65,387.16	0.77%	-0.51%	7.47%	11.20%
Singapore	3,233.30	1.36%	-1.79%	-0.55%	0.86%
Malaysia	1,463.43	1.32%	1.26%	-2.14%	-1.86%
Indonesia	6,977.65	1.19%	1.82%	1.85%	-2.78%
Thailand	1,561.51	0.08%	2.03%	-6.42%	-3.74%
Philippine	6,181.06	0.33%	-4.18%	-5.87%	-7.64%
Vietnam	1,224.05	3.44%	-0.16%	21.54%	-4.41%
Brent Oil	88.82	5.14%	2.99%	3.39%	-4.52%
Crude Oil WTI	85.88	7.59%	3.71%	6.74%	-2.67%
Gold	1,965.55	1.32%	-0.53%	7.63%	14.37%
S&P 500 VIX	13.09	-16.52%	-23.45%	-39.59%	-48.61%
Dollar Index	104.24	0.22%	2.36%	0.94%	-4.59%
U.S. 10Y	4.19	-0.91%	3.74%	8.11%	31.24%
U.S. 2Y	4.88	-3.98%	2.26%	10.12%	43.60%

Major World Market Indices Performance (Weekly)



Dữ liệu cập nhật ngày 31/08/2023

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thị trường chứng khoán toàn cầu vừa có tuần tăng mạnh nhất trong 7 tuần gần đây nhưng vẫn khép lại tháng 8 với mức điều chỉnh ở nhiều thị trường lớn. Phủ bóng lên tâm trí nhà đầu tư trong phần lớn thời gian ở tháng 8 vừa qua là nỗi lo về lãi suất “cao hơn, lâu hơn” từ Fed, xu hướng tăng của lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ, bên cạnh đó là bức tranh âm ảm về nền kinh tế Trung Quốc.

Chứng khoán Mỹ: Dow Jones và Nasdaq Composite lần lượt tăng 1,4% và 3,3% trong tuần vừa qua, ghi nhận tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 7/2023. S&P 500 cộng 2,5%, đánh dấu tuần tăng tốt nhất kể từ tháng 6/2023. Trong tháng 8 vừa qua, chứng khoán Mỹ chịu áp lực giảm mạnh từ xu hướng tăng của lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ khi các số liệu cho thấy sự vững vàng của nền kinh tế lớn nhất thế giới đặt ra khả năng Cục Dự trữ Liên bang (Fed) giữ lãi suất cao hơn lâu hơn, chỉ số S&P 500 và Dow Jones lần lượt để mất 1,8% và 2,4% giá trị. Gần đây, kinh tế Mỹ bắt đầu phát đi một số dấu hiệu suy yếu, củng cố khả năng Fed không có thêm đợt tăng lãi suất nào nữa trong năm 2023, nhờ đó chứng khoán Mỹ hồi điểm. Báo cáo việc làm mới nhất của Mỹ cho thấy tỷ lệ thất nghiệp tăng lên 3,8% trong tháng 8, đạt mức cao nhất trong hơn 1 năm, cao hơn dự báo 3,5% từ các chuyên gia kinh tế. Trong một dấu hiệu khác cho thấy nền kinh tế đang chững lại và giảm bớt áp lực về giá, thu nhập bình quân giờ tăng 4,3% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn so với dự báo tăng 4,4% từ các chuyên gia kinh tế tham gia cuộc thăm dò của Dow Jones. Sau khi báo cáo việc làm được công bố, công cụ FedWatch của CME Group cho thấy nhà đầu tư dự báo xác suất 93% Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ giữ lãi suất ở mức hiện tại vào cuộc họp chính sách tháng 9. Cuộc họp tới của ngân hàng trung ương này sẽ diễn ra vào ngày 19-20/9.

Chứng khoán Châu Âu: Chỉ số Stoxx 600, đại diện cho cổ phiếu của 600 công ty có vốn hóa lớn, vừa và nhỏ tiêu biểu ở 17 nước châu Âu cũng có mức tăng mạnh 1,5% tuần vừa qua nhưng vẫn để mất 2,8% trong tháng 8. Lãi suất cao hơn có nguy cơ đẩy châu Âu vào tình trạng lạm phát đình trệ kiểu những năm 1970, với nền kinh tế chìm vào suy thoái và lạm phát lên tới trên 5%. Chỉ số Stoxx 600 hiện vẫn thấp hơn chỉ số S&P 500 gần 10 điểm phần trăm kể từ đầu năm. Thị trường Châu Âu bị chi phối bởi cổ phiếu của nền kinh tế già cỗi, đồng thời bỏ lỡ các giao dịch với hàng hoá được ưa chuộng của năm 2023: trí tuệ nhân tạo. Tác động của điều này được nhấn mạnh bởi một thống kê duy nhất - giá trị thị trường của toàn bộ chỉ số Stoxx gồm 600 thành viên đã tăng trong năm nay khoảng 810 tỷ USD, ít hơn so với con số mà công ty con của AI, Nvidia Corp., đã đạt được.

Chứng khoán Châu Á: Chứng khoán Ấn Độ đã nổi bật trong tháng 8 khi các nhà đầu tư nước ngoài thực hiện mua ròng, trái ngược xu hướng bán cổ phiếu ở hầu hết các thị trường mới nổi châu Á khác. Theo dữ liệu mới nhất do Bloomberg tổng hợp, các quỹ đầu tư toàn cầu đã mua ròng 1,6 tỷ USD cổ phiếu Ấn Độ trong tháng 8. Trong khi đã rút ròng tổng cộng hơn 6 tỷ USD khỏi thị trường Đài Loan (Trung Quốc), Hàn Quốc và Indonesia. Trong khi mức tăng 7,5% trong năm nay của chỉ số chứng khoán của Ấn Độ kém xa các thị trường Đài Loan và Hàn Quốc, chứng khoán của quốc gia Nam Á này vẫn nằm trong số những quốc gia có diễn biến ổn định nhất trong khu vực. Ở Trung Quốc, các vấn đề ngày càng sâu sắc - ngay cả sau khi cắt giảm lãi suất và các bước nói lỏng hạn chế thể chấp, chỉ số Hang Sang hoạt động kém hiệu quả khi để mất 5,87% trong tháng 8 và vẫn còn thấp hơn 7% so với thời điểm đầu năm. Theo dữ liệu do Bloomberg tổng hợp, các nhà đầu tư nước ngoài đã bán ra khoảng 90 tỷ Nhân dân tệ (12,3 tỷ USD) cổ phiếu Trung Quốc đại lục trong tháng 8. Các nhà đầu tư sẽ theo dõi chặt chẽ xem tình trạng bất ổn trong lĩnh vực bất động sản ảnh hưởng như thế nào đến chi tiêu của người tiêu dùng Trung Quốc, với chỉ số chứng khoán MSCI liên quan đến tiêu dùng đang giao dịch ở mức khoảng 1/3 so với mức đỉnh năm 2021.



Thị trường chứng khoán trong nước khép lại tháng 8 bằng tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 1, đây cũng là tuần tăng thứ 2 liên tiếp của chỉ số Vn-Index, đồng thời lấy lại ngưỡng tâm lý 1.200 điểm sau 2 tuần để mất và đang có nhiều cơ hội để vượt đỉnh tháng 8 (1.243 – 1.246 điểm). Thanh khoản toàn thị trường đạt trên ngưỡng tỷ USD trong tháng 8 vừa qua là nhân tố giúp thị trường nhanh chóng hồi phục sau tuần giảm mạnh 54 điểm (-4,4%).

Diễn biến: Chỉ số Vn-Index có thêm 40,68 điểm, tương đương tăng 3,44% để khép lại tháng 8 trên ngưỡng 1.224 điểm, đây cũng là tuần tăng thứ 2 liên tiếp của chỉ số này và cũng là tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 1. Đáng chú ý, thị trường tiếp tục hồi phục với thanh khoản ở mức cao bất chấp kỳ nghỉ lễ kéo dài chần chừ. Mức tăng mạnh chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu Midcap (+5,99%), bên cạnh đó là nhóm Smallcap (+4,12%), trong khi nhóm bluechips (Vn30) chỉ có mức tăng dương với thị trường chung (+3,4%).

Nhóm cổ phiếu cảng biển nổi bật nhất trong tuần vừa qua nhờ: GMD (+13,38%), HAH (+10,86%), VSC (+6,21%), ... Nhóm cổ phiếu bất động sản và chứng khoán vẫn rất đáng chú ý sau: 1) thông tin hỗ trợ liên quan tới việc Ngân hàng Nhà nước hoãn thi hành một số nội dung trong Thông tư 06/2023/TT-NHNN đã kích hoạt lực cầu bắt đáy nhóm cổ phiếu bất động sản, bên cạnh đó 2) thông tin theo kế hoạch hệ thống KRX sẽ tổ chức kiểm thử đợt cuối cùng trong tháng 11/2023 và dự kiến KRX hoàn thành công tác chuẩn bị hệ thống vào cuối tháng 12/2023 để sẵn sàng triển khai cũng hỗ trợ nhóm cổ phiếu dịch vụ tài chính phục hồi mạnh. Nhóm cổ phiếu chứng khoán, với CTS (+12,11%), SHS (+10,06%), HCM (+9,36%), MBS (+9,68%), VCI (+8,03%), VIX (+8,79%), ... Nhóm cổ phiếu bất động sản cũng có mức tăng khá tốt với sự nổi bật ở các cổ phiếu dẫn dắt như: PDR (+12,22%), CII (+8,21%), DIG (+6,11%), Trong khi đó nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng đồng loạt tăng điểm nhờ sự trở lại của: VCB (+3,36%), STB (+4,98%), CTG (+4,17%), EIB (+8,33%), ...

Thanh khoản toàn thị trường tăng 4,6% so với tuần trước đó, lên 23.800 tỷ đồng. Trong đó, thanh khoản khớp lệnh cũng tăng 6,4% đạt 21.700 tỷ đồng. Đây cũng là tuần thứ 8 liên tiếp thanh khoản thị trường luôn được duy trì trên ngưỡng 20.000 tỷ đồng/phiên. Theo thống kê, thanh khoản tháng 8 đang ở mức cao nhất kể từ đầu năm, đạt 25,668 tỷ đồng, tăng 21,2% so với tháng 7. Bình quân tháng 7 và tháng 8, thanh khoản đang cao hơn so với quý 2 khoảng 47,6%.

Khối ngoại mua ròng 1.000 tỷ đồng ở tuần vừa qua, lũy kế kể từ đầu năm khối ngoại bán ròng 2.928 tỷ đồng, khép lại tháng 8 cũng là tháng bán ròng thứ 5 liên tiếp của khối ngoại, tổng cộng họ bán ròng 9.890 tỷ đồng trên toàn thị trường. Đáng chú ý, các quỹ ETF vẫn bị rút ròng tuần thứ 5 liên tiếp với giá trị 29 triệu USD, lũy kế các quỹ ETF vẫn ở trạng thái hút ròng 69 triệu USD. Các quỹ ETF bị rút ròng trong tuần vừa qua: KIM (-10 triệu USD), Fubon (-13,69 triệu USD), Diamond (-12,74 triệu USD), ...

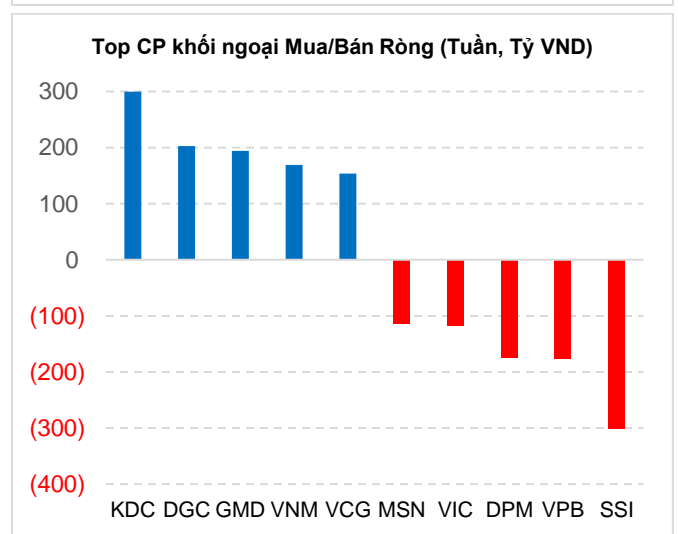
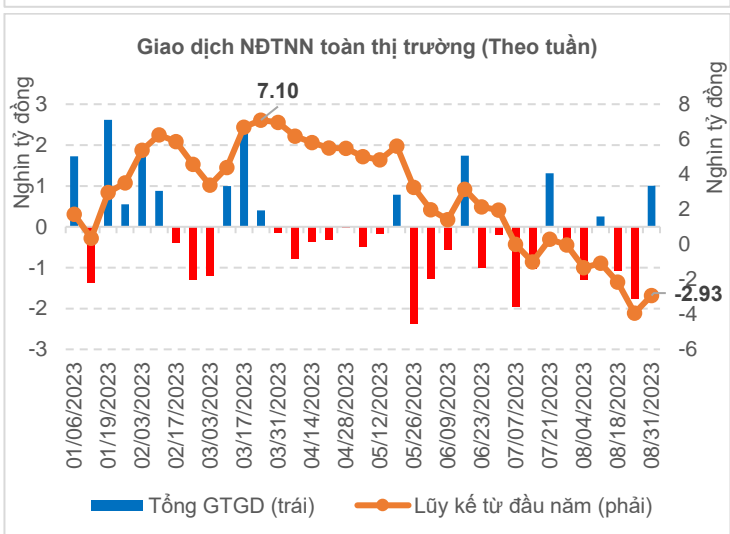
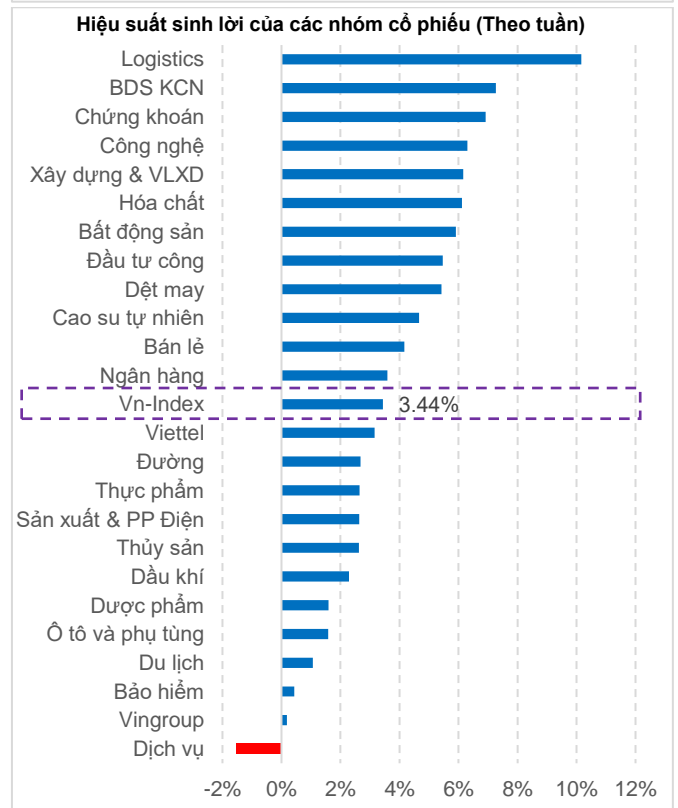
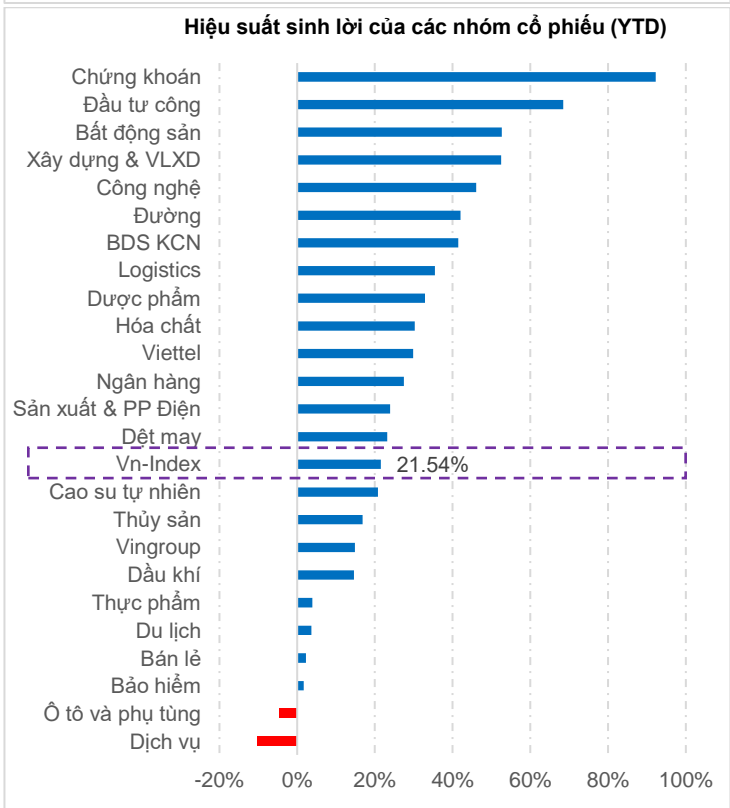
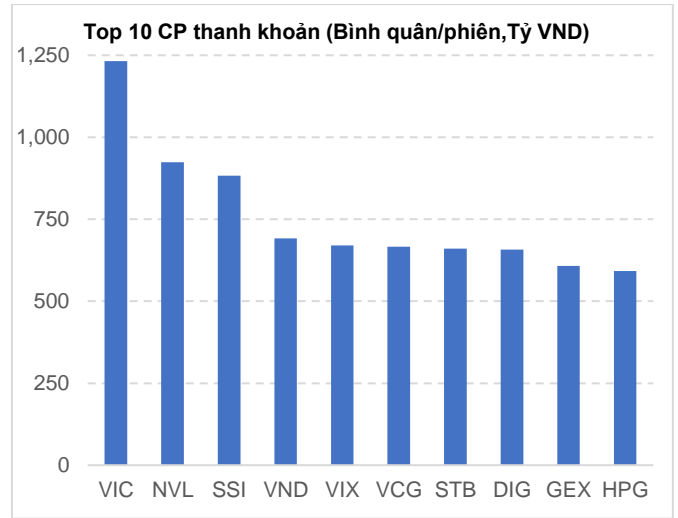
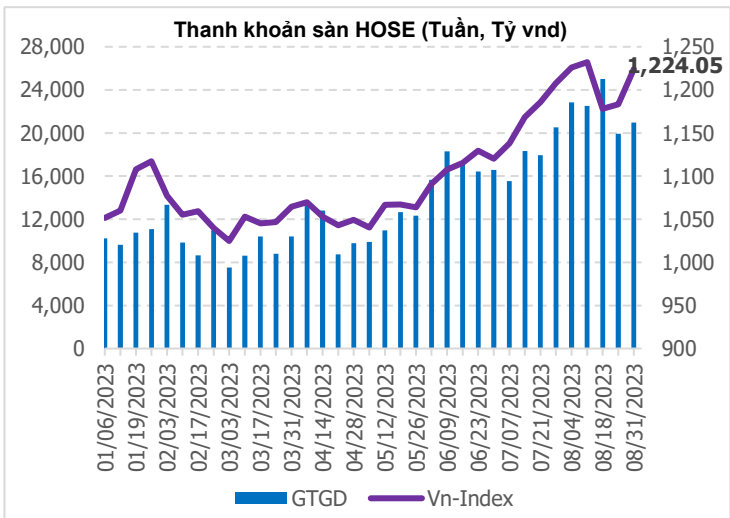
Quan điểm thị trường tuần tới: Nhà đầu tư trở lại giao dịch sau kỳ nghỉ lễ kéo dài với kỳ vọng thị trường chinh phục thành công mức đỉnh tháng 8. Nhịp bắt đáy thành công sau phiên giảm hơn 55 điểm đang đem lại tỷ suất lợi nhuận khá cao với 2 tuần tăng liên tiếp, đặc biệt là tuần tăng mạnh trên diện rộng trước kỳ nghỉ lễ. Đây sẽ là "vùng đệm" giúp nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ trước các nhịp rung lắc khi thị trường tiệm cận vùng đỉnh cũ. Do vậy, cơ hội để thị trường chinh phục đỉnh cũ hoặc có đỉnh cao mới đang ngày càng cao khi dòng tiền nội vẫn rất dồi dào và chứng khoán thế giới đang trong nhịp hồi nhờ kỳ vọng Fed sẽ giữ lãi suất ở mức hiện tại vào cuộc họp chính sách tháng 9. Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index đã có 4 tháng tăng liên tiếp và có nhiều cơ hội để hướng đến chuỗi tăng 5 tháng liền ở cuối năm 2020 và 2 nhịp tăng trong năm 2021. Tuần tới, nhiều khả năng thị trường sẽ có nhịp rung lắc nhẹ ở khu vực 1.228 – 1.232 điểm trước khi gặp thử thách chính ở vùng đỉnh cũ. Nhiều khả năng thị trường sẽ tiếp tục có tuần tăng trên diện rộng, nhóm cổ phiếu chứng khoán, ngân hàng, thép, đầu tư công, ... sẽ là các nhóm dẫn dắt giúp thị trường vượt qua các nhịp chốt lời hoặc rung lắc ở các vùng cản kỹ thuật. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng chú ý đến nhóm cổ phiếu có liên quan đến xuất khẩu như: cảng biển, thủy sản, dệt may, hóa chất, ...

Dự báo kịch bản thị trường tuần 05/09/2023 – 08/09/2023

	Tích cực	Cơ bản	Thận trọng
Xác suất	20%	70%	10%
VN-Index (Điểm)	1.243 – 1.254	1.229 – 1.243	1.215 – 1.229
P/E Trailing (lần)	15,65 – 15,79	15,47 – 15,65	15,3 – 15,47

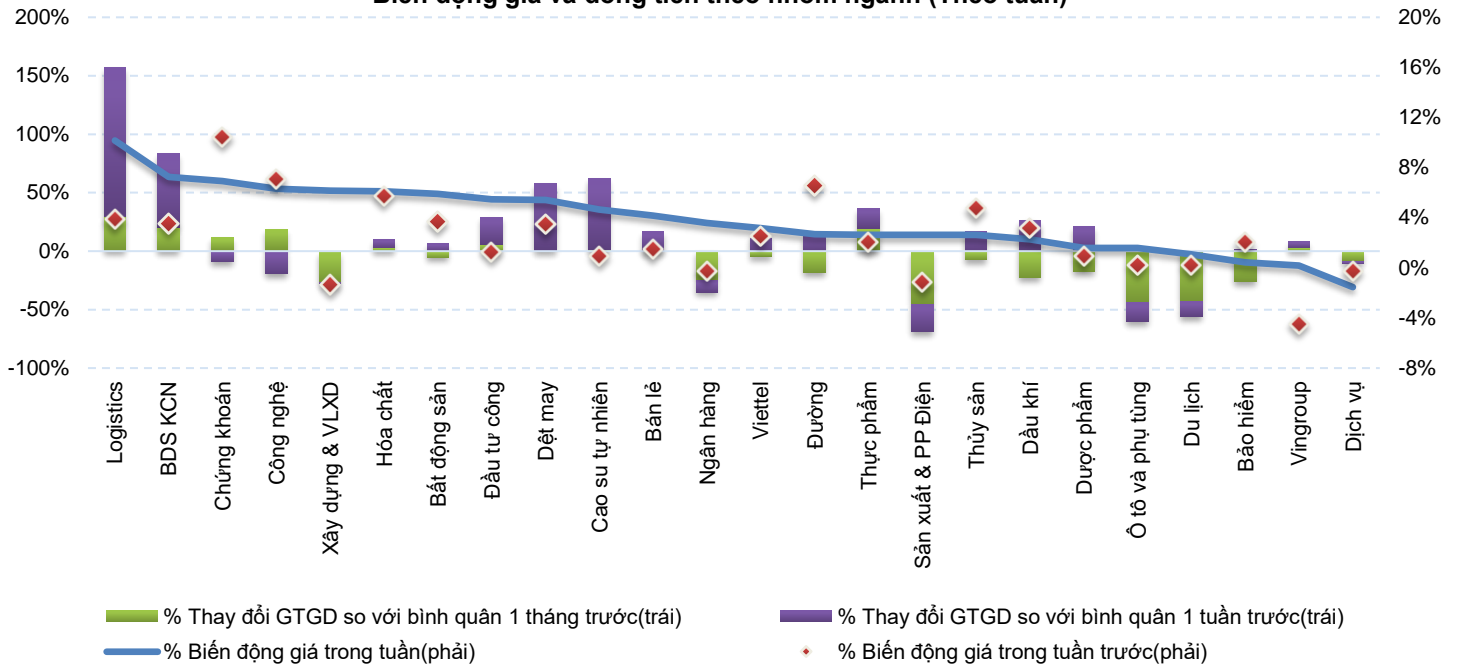


Chiến lược giao dịch tuần

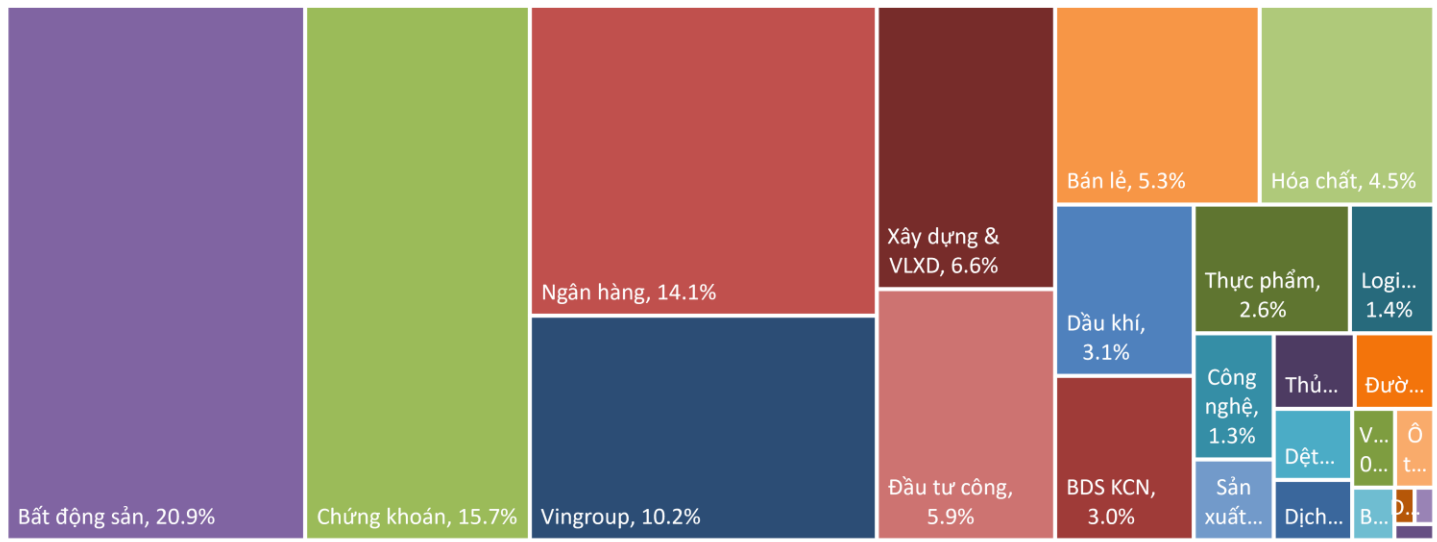


Chiến lược giao dịch tuần

Biến động giá và dòng tiền theo nhóm ngành (Theo tuần)



Cơ cấu dòng tiền theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)

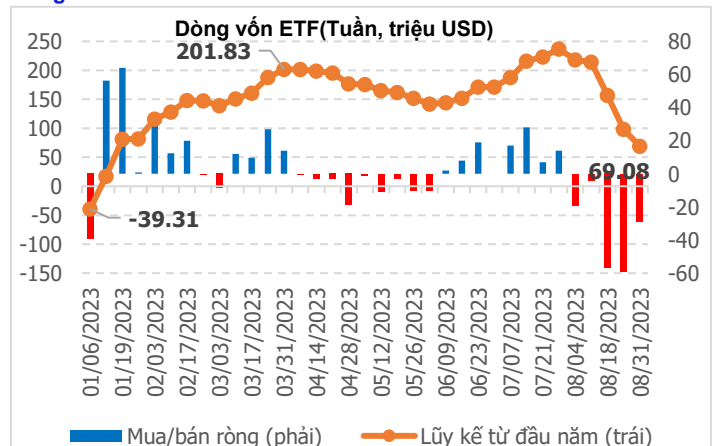


Dòng vốn đầu tư quốc tế

Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD
Equity						
▼ Asia (11)						
China	30JUN2023			+6,251.8	-41,409.8	+6,778.9
India	29AUG2023	+95.9	+395.6	+1,572.8	+5,712.3	+16,878.3
Indonesia	30AUG2023	-66.0	-82.8	-1,263.1	-1,081.5	+8.7
Japan	25AUG2023		-4,123.2	-8,070.1	-2,974.4	+43,910.2
Malaysia	24AUG2023	+11.5	-44.7	+35.4	+348.6	-580.7
Philippines	31AUG2023	-32.6	-43.0	-131.1	+202.6	-264.8
S. Korea	31AUG2023	+171.2	+380.9	-569.2	+58.3	+8,002.6
Sri Lanka	29AUG2023	-.1	-.5	+6.1	+13.1	+15.0
Taiwan	31AUG2023	-119.3	+140.6	-4,548.7	-7,542.2	+3,705.1
Thailand	30AUG2023	+56.5	+54.6	-267.8	-629.3	-3,736.1
Vietnam	25AUG2023	-33.7	-64.7	-110.4	-133.5	-165.4

Nguồn: Bloomberg

Dòng vốn ETF



Nguồn: Bloomberg

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – LỢI THẾ CẠNH TRANH

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn.
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

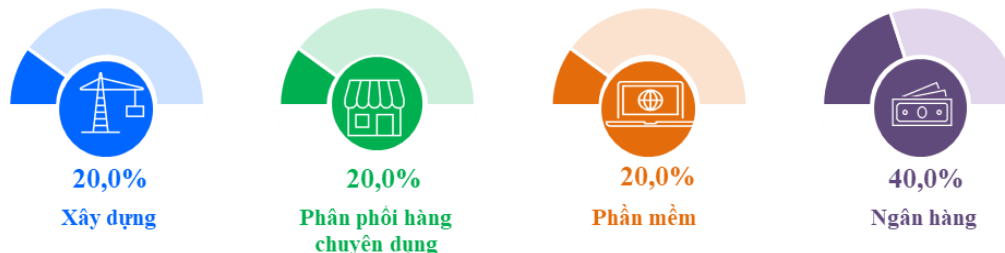
Hiệu suất đầu tư (đến ngày 31/08/2023):

Danh mục	7,6%	9,0%	35,2%	197,5%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	3,4%	-0,2%	21,5%	35,8%

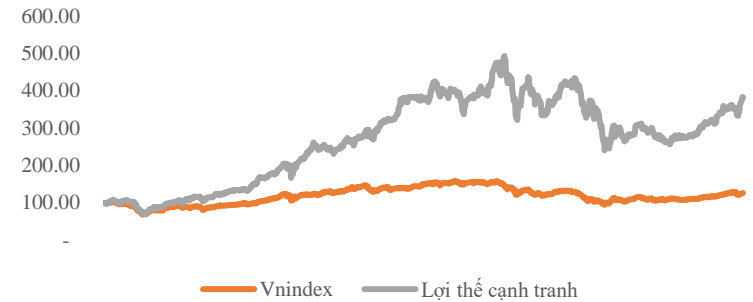
Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	EPS	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	Cổ tức tiền mặt	KLGD 6T	P/E	P/B
CTR	33,2%	3.941	27,1%	8,7%	11%	1.000	518.175	13,6x	4,1x
DGW	72,9%	5.279	29,4%	9,9%	36%	1.000	877.777	11,2x	4,3x
FPT	13,7%	4.799	20,6%	9,5%	33%	1.000	2.228.554	15,4x	4,1x
MBB	44,0%	3.876	21,9%	2,2%	-	0	10.762.209	4,6x	1,1x
VCB	27,6%	5.582	23,2%	1,6%	-	0	1.189.441	13,2x	2,7x

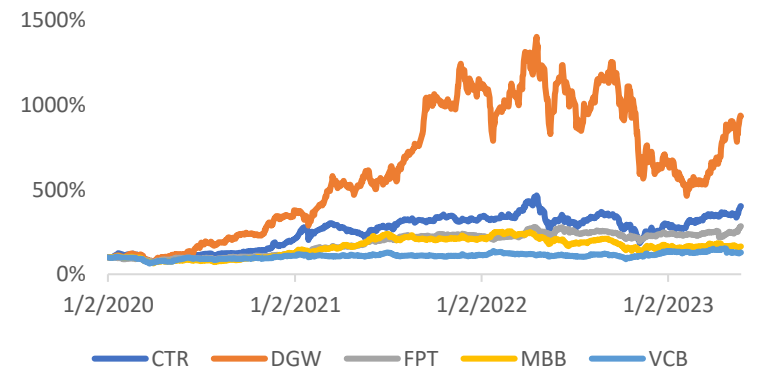
Cơ cấu DM theo ngành



Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
CTR	10	10	20	20	20
DGW	10	15	20	30	40
FPT	10	15	20	20	20
MBB	30	25	20	15	10
VCB	35	35	20	15	10
	269	309	383	461	540

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HANG TRÁNH BÃO

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận an toàn & ổn định trước rủi ro thị trường.
- Chiến lược đầu tư an toàn trước biến động từ thị trường.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp trong nhóm phòng thủ (bảo hiểm, điện, nước, tiêu dùng thiết yếu), có lịch sử chi trả cổ tức cao và đều, đi kèm với rủi ro biến động giá thấp.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 31/08/2023):

Danh mục	2,5% 1-week return	1,2% 1-month return	-5,8% YTD-return	48,8% 3-year return
VN-Index	3,4%	-0,2%	21,5%	35,8%

Cấu thành danh mục

Mã CK	Cổ tức tiền mặt	EPS	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	KLGD 6T	P/E	P/B
BWE	1.200	4.246	35,3%	17%	6,5%	41%	267.050	10,4x	2,0x
GAS	3.000	7.058	4,5%	21%	15,7%	11%	789.627	15,6x	3,7x
REE	1.000	7.773	49,6%	16%	9,0%	35%	1.172.083	9,7x	1,8x
VEA	4.493	5.244	35,3%	27%	24,0%	1%	193.594	7,6x	2,3x
VNM	1.500	4.232	-2,9%	34%	23,0%	19%	2.285.375	18,5x	5,3x

Cơ cấu DM theo ngành



20,0%
Nước



20,0%
Phân phối xăng dầu & khí đốt

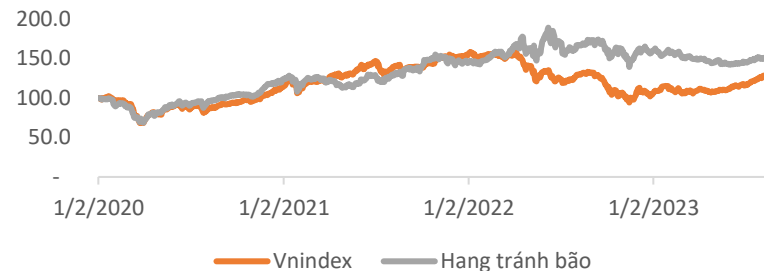


40,0%
Máy công nghiệp

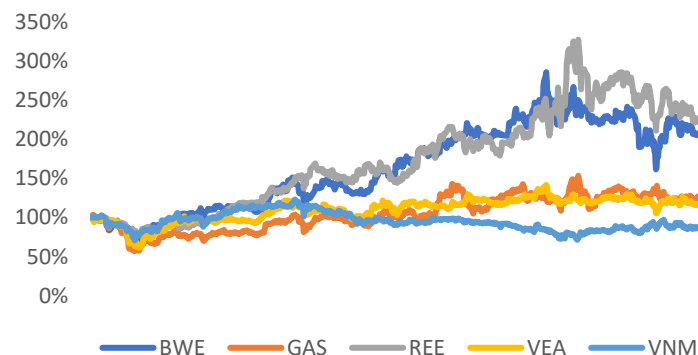


20,0%
Thực phẩm

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BWE	10	20	20	25	30
GAS	15	20	20	20	15
REE	15	15	20	30	35
VEA	25	20	20	20	15
VNM	35	30	20	5	5
	132	143	152	170	181

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BIS (TÀI CHÍNH)

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm, Chứng khoán) có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

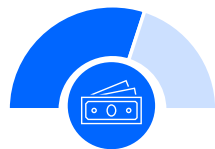
Hiệu suất đầu tư (đến ngày 31/08/2023):

Danh mục	6,6%	8,3%	33,1%	177,2%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	3,4%	-0,2%	21,5%	35,8%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	KLGD 6T	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	1.525.120	1,8x
BVH	3,5%	7,7%	1,1%	0,0%	-	-	-	1.363.746	1,7x
MBB	44,0%	21,9%	2,2%	5,0%	-38,0%	-208,0%	1,0%	10.762.209	1,1x
VCB	27,6%	23,2%	1,6%	3,1%	-34,2%	-402,0%	1,0%	1.189.441	2,7x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	0,0%	-	-	-	19.408.929	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



60,0%
Ngân hàng

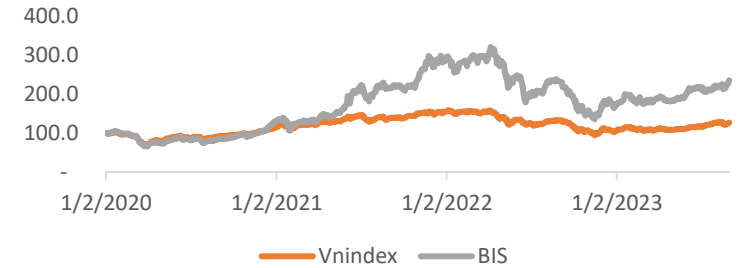


20,0%
Bảo hiểm nhân thọ

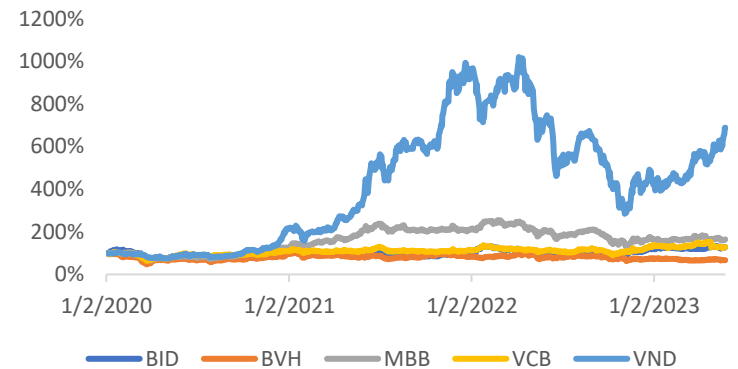


20,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	5	10	20	15	10
BVH	35	30	20	10	10
MBB	15	15	20	30	35
VCB	35	30	20	10	10
VND	10	15	20	35	40
	161	190	223	310	327

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BSS (NGÂN HÀNG – CHỨNG KHOÁN – THÉP)

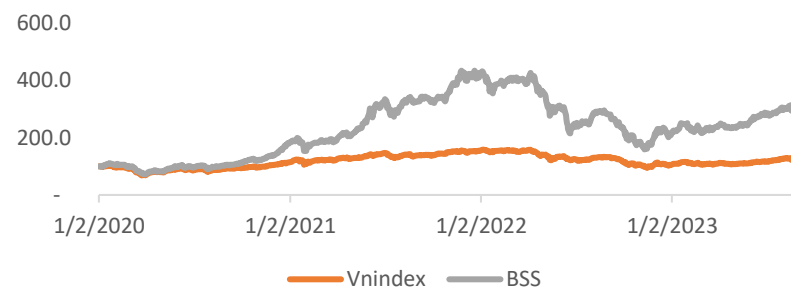
Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực Ngân hàng, Chứng khoán & Thép, có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 31/08/2023):

Danh mục	6,4%	11,1%	50,2%	214,4%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	3,4%	-0,2%	21,5%	35,8%

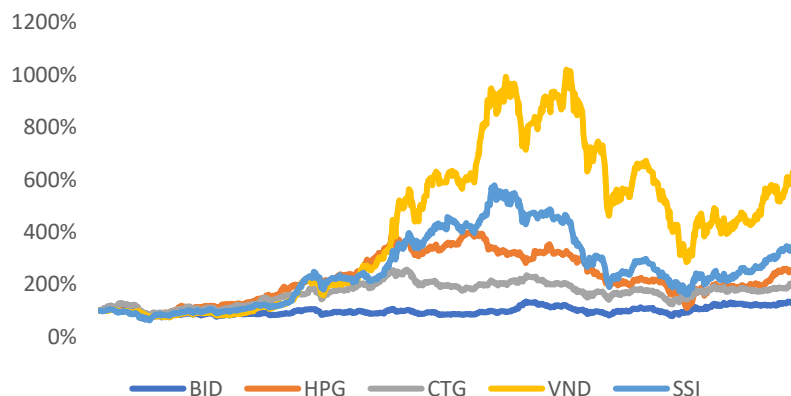
Hiệu quả đầu tư



Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	P/E	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	11,0x	1,8x
CTG	26,9%	13,9%	0,9%	2,7%	-36,8%	-222,0%	1,0%	7,4x	1,1x
HPG	19,4%	26,0%	12,9%	-	-	-	-	5,0x	0,9x
SSI	17,9%	14,9%	5,0%	-	-	-	-	7,7x	1,1x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	-	-	-	-	5,8x	1,0x

Biến động giá các mã CP trong DM



Cơ cấu DM theo ngành



40,0%
Ngân hàng



20,0%
Thép và sản phẩm thép



40,0%
Môi giới chứng khoán

Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	30	25	20	10	5
HPG	35	25	20	10	10
CTG	15	25	20	15	10
VND	10	15	20	35	40
SSI	10	10	20	30	35
	265	288	332	426	464

Hiệu quả sinh lời của DM

MBS RESEARCH UPDATES

Mã	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Link báo cáo	Ngày báo cáo
FRT	NẮM GIỮ	VND 82.300	Link	29/08/2023
GAS	MUA	VND 113.900	Link	25/08/2023
VPB	NẮM GIỮ	VND 21.100	Link	23/08/2023
ACB	MUA	VND 27.500	Link	21/08/2023
BCM	NẮM GIỮ	VND 78.000	Link	16/08/2023
HPG	MUA	VND 31.600	Link	11/08/2023
PVD	NẮM GIỮ	VND 29.200	Link	01/08/2023
VNM	NẮM GIỮ	VND 83.000	Link	01/08/2023
HDG	NẮM GIỮ	VND 32.800	Link	05/07/2023
TCB	NẮM GIỮ	VND 36.050	Link	04/07/2023
PVT	MUA	VND 26.800	Link	04/07/2023
BID	NẮM GIỮ	VND 49.150	Link	29/06/2023
KBC	MUA	VND 31.300	Link	19/06/2023
PC1	NẮM GIỮ	VND 33.400	Link	07/06/2023
PET	NẮM GIỮ	VND 29.800	Link	09/06/2023
VIB	MUA	VND 26.800	Link	02/06/2023
VCB	MUA	VND 109.850	Link	24/05/2023
IDC	TRUNG LẬP	VND 36.800	Link	22/05/2023
CTG	NẮM GIỮ	VND 31.800	Link	12/05/2023
DGW	NẮM GIỮ	VND 31.400	Link	11/05/2023
PLX	NẮM GIỮ	VND 40.800	Link	15/05/2023
NLG	NẮM GIỮ	VND 38.000	Link	08/05/2023
FPT	MUA	VND 93.500	Link	05/05/2023
ACB	MUA	VND 29.810	Link	05/05/2023
SZC	NẮM GIỮ	VND 33.000	Link	05/05/2023
QTP	MUA	VND 17.500	Link	05/05/2023

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.